

Số: 163/2021/QĐST-HNGĐ

An Dương, ngày 17 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 219/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021, giữa: Anh Phạm Văn T sinh năm 1985; nơi ĐKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Số 110 -L10 -K5 chung cư H, thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và chị Nguyễn Hương G sinh năm 1985; nơi ĐKTT: Số 36, L, quận N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 110 -L10 -K5 chung cư H, thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Hương G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Hương G thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi con Phạm Văn Đ sinh ngày 12/8/2011; chị Nguyễn Hương G trực tiếp nuôi con Phạm Thanh P sinh ngày 01/8/2016 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Hương G không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Hương G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Văn T nộp cả 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0019678 ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Anh T được trả lại số tiền 150.000 đồng tại biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND xã Đại Đức, h. Kim Thành, tỉnh Hải Dương (Cơ quan cấp ĐKKH số 107 ngày 19/12/2009);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng